

VIÊN NGỘ THIÊN SỬ NGŨ LỤC

QUYỂN 5

THƯỢNG ĐƯỜNG 5

Sư ở tại Tường sơn nhận sắc vua, bèn cầm sắc dạy chúng rằng: Đại chúng thấy chăng? Rồng bay phụng múa giáng xuống Cửu trùng, Cương tông Phật tổ đều ở trong ấy. Liền thỉnh Duy-na đối chúng tuyên đọc.

Sư thượng đường, Tăng hỏi: Nương theo lời Sư có nói rồng bay phụng múa giáng xuống Cửu trùng, ý này như thế nào?

Sư nói: Không người nào chẳng kính ân rất sâu.

Hỏi: Tiếng tốt ở tai người đều sợ.

Sư nói: Nước đến sông thành một nhà.

Lại nói: Dù cho Tiều phu múa, lão già què âu ca.

Sư nói: Ai không thế.

Lại nói: Thôn trang rừng xuân cùng hoa trời hợp sắc thái.

Sư nói: Một nhánh khác là xuân Thái hòa.

Lại nói: Ngặt vì mây vốn vô tâm tự có từ thế rồng.

Sư nói: Liền bị trút nổi bực tức.

Đáp: Thế thì Bảo Công có chịu thả Hòa thượng đi chăng?

Sư nói: Thả ra lâu rồi.

Lại nói: Từ giáo vượn hạc oán lại xứng tâm một người.

Sư nói: Là chỗ là Di-lặc không cửa, không Thiện Tài.

Sư nói: Núi lạnh cây khô mây trắng đùn. Trang tan chất làm sao có cửa to, há là hư thanh thấu thanh cấm, Tử vi Thánh chiếu cửu thiên đến. Đã thế sự ở ngoài ý, cần phải ngay đây mà gánh vác, Chánh nhãn quý báu lưu thông, kính chúc Vô lượng sáng suốt. Ngay đây mà được côn trùng đều kính động Địa phong quang. Đất đai sinh linh đều thấm nhuần ân trạch của Đường Ngu, nơi nơi gió hòa khắp thôn dã, người người vui tươi, cảm được ân bao trùm không biên giới, mang ân đức một người sinh thành. Ngay lúc đó phải làm sao, có hiểu rõ chăng? Đào

xanh dần dần đọng sương sớm, hạnh mẫu hồng tối tăm ánh sắc rắng chiều.

Sư vào viện đến phương trượng ngồi nói rằng: Nước Ma-kiệt-đà hai mươi mốt ngày miệng kêu da da, trong thành Tỳ-gia tám vạn người các mắt thắp thắp. Tuy nhiên một hện nắm lấy, không tránh khỏi mũi nhọn làm đứt tay thủ đoạn khéo léo rộng suốt khắp nơi, đầu giống trên nhờ một người bảo hộ, bèn khen Thánh hóa vô cùng. Một câu dứt hết dòng, muôn cơ đều tiêu hết, có hiểu rõ chăng? Biết lấy ý đầu móc, chờ nhận kiến giải thủ quan.

Sư chỉ pháp tòa nói rằng: Ba vạn hai ngàn tòa sư tử, sao bằng ngồi trên ghế dựa quét sạch Báo Hóa Phật, chẳng dính vào nghe, thấy, biết, dơ cao cao phong trên đỉnh Thấu, kính chúc Nam Sơn mưu kế sáng suốt, có thấy chăng hãy hành lệnh đi.

Sư thượng đường niêm hương nói: Một nén hương này chúc ng-hiêm Kim thượng Hoàng đế Thánh thọ vô cương, vạn tuế, vạn tuế, vạn vạn tuế.

Sư bèn nói: Vào cửa liền thấy, lại không cho nghĩ ngợi suy tư, mở miệng liền nói, cũng chẳng trở lại giáp vòng từ đó. Giả sử Thiệt Tài vào lâu các Di-lặc, còn giúp kiểm niệm. Phổ Nhân vào điệu cảnh Phổ Hiền cũng nhờ oai thần. Thế thì dù được thủ đoạn khéo léo, bốn thông năm đạt. Một chỗ thấu suốt thì ngàn chỗ vạn chỗ đều sáng, một sáng thì ngàn sáng vạn sáng khắp chiếu. Hãy đến nhà, một câu như thế làm sao nói. Trước gió có con đường vượt Điều ngự, vỗ trống âu ca vui thái bình. Lại có tụng rằng:

*Bốn thị sơn trung nhân
Vô năng duy thủ chuyết
Há vị hữu hư danh
Viễn đạt đan phụng thuyết.*

(Vốn là người trong núi, không tài chỉ giữ vụng. Há gọi là hư danh. Xa đến cửa Đan phụng), giáng sắc ở Thiên ninh. Trúc Dư sao đêm hiện, sáng nay đích thân đến, một câu không nói năng riêng khác, kim sắc Đầu-đà từng tiết lộ.

Kiều Quý Phi thỉnh Sư thượng đường: Một câu toàn đề, ngàn sai đều biết. Một hoa nở hiện, vạn pháp đến kịp, qua lại không gián đoạn mà có nguồn, động tịnh không dời đổi mà thường tịch. Nơi nơi là Phật, đầu đầu là đạo. Nếu cũng tin sâu được kịp, lại chẳng nhờ sức của người. Dường như khoáng tráng sĩ co duỗi tay, toàn nêu cơ này. Hoặc động hoặc tịnh, hoặc ra, hoặc ở, trong thù thắng mà hiện thù thắng, trong kỳ

đặc mà hiện kỳ đặc. Lại không phải ngoài duyên, mà toàn nhờ đức lớn. Do đó nói: Trời người loài quần sinh, đều nhờ ân lực này. Nếu biết ân này, thì hành vi đều trăm ngàn biến hiện, thấy đều chẳng giả dối, đang lúc đó, một câu như thế làm sao nói. Rõ ràng khắp cõi không hồi hỷ, ngàn lớp trăm vòng chuyển ánh sáng.

Tổ sư hội Thượng đường. Tăng hỏi: Thiếu Lâm đầu tiên truyền trực chỉ, năm lá thơ tho, Thông Lãnh khác các dòng, ngàn đèn nối chiếu, môn đình tuy khác năm nhà Bát-nhã đồng về địa vị, thế nào là tông phái năm nhà?

Sư nói: Cao thấp so le không đều, rất rõ ràng không chấp trước.

Hỏi: Nếu chẳng nhờ hỏi sao thấu cội nguồn.

Sư nói: Xóa bỏ hết.

Lại nói: Đạp đổ tịnh bình không để lại kế sống, hai miệng không lưỡi, chính là tông ta. Thế nào là Tông Quy Ngưỡng.

Sư nói: Người thiên hạ nhẩy không ra khỏi viên tướng.

Lại nói: Ba lần ăn gậy, giống như cây sào, cuối cùng lừa mù, Chánh nhãn trời người.

Thế nào là tông Lâm Tế.

Sư nói: Chỗ hỏi đáp của thầy trò không thừa hở.

Lại nói: Thôi đi hết đi, lò hương cổ miếu, cây khô sinh hoa, Tổ Phật tâm yếu.

Thế nào tông Tào Động?

Sư nói: Hai, hai chẳng thành đôi.

Lại nói: Đối cở bánh bột vốn tự thiên nhiên, một mũi nhọn xa không ba câu biện được. Thế nào là tông Vân Môn.

Sư nói: Lỗi lầm trước mặt.

Lại nói: Sắc không sáng tối gặp chỗ là sáng suốt, vô số cõi nước đầu đầu hiển bày.

Thế nào là tông Pháp Nhãn.

Sư nói: Điểm.

Lại nói: Tổ sư tâm ấn giống như cơ trâu sắt, đi thì ấn dừng, dừng thì ấn phá. Chỉ như nạp Tăng không lỗ mũi làm sao sinh ấn.

Sư nói: Liên là Xà-lê.

Lại nói: Lỗ mũi Tổ sư trong thiên hạ đều bị Hòa thượng xuyên lỗ, chưa biết Hòa thượng bị người nào xỏ mũi.

Sư nói: Chớ tốt Phật quả. Sư bèn nói: Trên đỉnh ngàn Thánh có thể chứa sát hải, trong mạng mạch của nạp Tăng chẳng chịu chân cợ, lại thông một tuyến đường. Dùng Phật hiện Tổ, từ Tổ chứng Phật. Ấn

ấn không sai, cơ cơ viên chứng. Trên hội Linh sơn niêm hoa thị chúng, kiến lập Tông phong này. Kim Sắc Đầu-đà (Ca-diếp) từng kế thừa Diệu chỉ, cho đến Tây thiên hai mươi tám vị Tổ, cõi này sáu vị Tổ từ Tào Khê đến nay khoảng mấy trăm năm, các sát trông nhau, mỗi mỗi đều nắm hạt châu linh xà, người người đều ôm gai ở vách núi. Có chiếu có dụng, có quyền có thật, chấn hưng hưởng thượng tông phong, truyền giữ Chánh pháp nhân tạng. Lại phải trăm sông khác dòng cùng đổ về biển lớn, ngàn lớp trăm vòng không ngoài một nguồn. Do đó nói: Hai mươi tám vị tổ của Tây Vực cũng thế, sáu vị Tổ Trung Quốc cũng thế. các cõi trong thiên hạ trông nhau, các bậc lão túc cũng như thế. Sơn Tăng cũng thế. Thử nghĩ: Làm sao thương lượng, có đưa ra vụng về chẳng? Đen trắng rõ ràng chẳng? Sơn Tăng chẳng tiếc lông mày cùng các người chấm phá.

Bèn đưa gậy lên nói rằng: Có thấy chẳng? Ba đời chư Phật, lịch đại Tổ sư. Lão Hòa thượng trong thiên hạ đều ở trên đầu gậy phóng ánh sáng lớn. Hiện quyền hiện thật hiện cảnh, cả năm vị quân thần, khai tam huyền tông yếu. Cơ cảnh theo nhau, tên nhọn chống nhau. Một chữ ba câu đồng nguồn. Viên tướng cảnh trí rất khác nhau. Nếu cũng ở đây mà hiểu rõ. Trên đầu trăm cỏ bỏ việc bình sinh, rẽ cây cũng chẳng giữ lại. Nghe tiếng trong ngoài câu, chớ ở trong câu mà tìm. Nếu chưa được thế thì sơn Tăng chẳng tránh khỏi lời thôi dài dòng. Đạp-ma chẳng đến Đông Độ, Nhị Tổ chẳng đến Tây thiên. Người người vách đứng ngàn nhận, mỗi mỗi thường quang hiện tiền. Sư gõ gậy một cái mà xuống tòa.

Hội Liên Hoa, Sư thượng đường. Có vị Tăng hỏi: Trong tuyến Phật trường trong rừng hoa sen, chiếu diên khai lớn một lò hương, Linh sơn vạn cổ việc niêm hoa, ngày nay nhờ Sư nêu lên.

Sư nói: Chẳng phải người khổ tâm thì chẳng biết.

Lại nói: Như thế các pháp đã tùy các pháp mà trụ, rõ ràng lộ ra cơ hoa sen trắng.

Sư nói: Tức nay gặp mặt đã trình nhau.

Lại nói: Trong biển Diệu Tánh làm mưa sương, trong trường Bồ-đề nổi gió mát.

Sư nói: Cũng rơi vào đầu thứ hai.

Lại nói: Học nhân chỉ như thế, còn ý Sư thì thế nào?

Sư nói: Đánh môn ba ngàn, sau nã tám trăm.

Sư bèn nói: Tỳ-bà-thi trở về trước ngàn hoa hiện điềm lạnh. Thiên trung thiên chánh địa, hoa Ưu-đàm biểu lộ cát tường, dù cho khắp cõi

chẳng từng cất chứa, toàn thân không hình ảnh, hiện hoa sen chứa, nhiều quanh ngàn tòa hoa. Một chiếc lá một Thích-ca, một sợi tóc một Di-lặc. Vô số như thế, nhiều cõi như thế, nơi nơi như thế, niệm niệm như thế. Một một hạt bụi dấy lên cả đại địa toàn thu, một bông hoa nở cả thế giới khởi. Có thể gọi là trong thù thắng, lại thù thắng, trong kỳ đặc càng kỳ đặc cảm trước tháp từ động khí lành, bên động La-hán hiển chân dung, pháp hội nghiêm nhiên trời người khắp nơi tụ hội. Đến đó họp nói việc gì. Nói huyền nói diệu được chẳng? Nói Phật nói Tổ được chẳng? Cử cổ nêu kim được chẳng? Hiển tác hiển dụng được chẳng? Tất cả đều từ trước đến sau Đại Tông sư nêu ra. Tức nay chẳng bằng, chẳng động được. Chỉ trình một cái hiện thành công án, nếu cũng nêu được, người người tâm hoa bừng sáng, nơi nơi chiếu mười phương cõi, đang lúc ấy suy công Sư vốn một câu như thế làm sao nói, có hiểu rõ chẳng? Vạn phương có khách về Minh Thánh. Nguyễn thấy Hoàng hà trăm độ trong.

Kiều Quý Phi Nương Tử vì Pháp Chân Hòa thượng bệnh thỉnh Sư thượng đường nói: Ngọn Linh thứu đơn đề căn cơ hưởng thượng, ngàn linh chẳng mưu tính mà hội họp. Thiếu thất mật truyền Chánh pháp nhãn, vạn tượng chẳng dung mà viên thông, khế ấn theo nhau, duyên vào nhân tướng. Thần công như trời đất che chở, Diệu trí như nhật nguyệt soi chiếu. Sa giới bằng, lược không có trước mặt, sau lưng. Có bậc Đại giải thoát, chứng đạo Đại giải thoát, mở cửa Đại giải thoát, bày việc Đại giải thoát. Người xưa nay hội họp bệnh chẳng được, dù cho dạy ngàn Thánh tìm chỗ khởi chẳng thấy. Chư Phật chúng sinh đều có bệnh ấy. Chư Phật nếu bệnh tức chẳng phải chúng sinh, chúng sinh nếu bệnh tức chẳng phải chư Phật. Thế nên vì chúng sinh bệnh nên thị hiện có tật này. Do đây người thành Vương xá, mọi người bầm thọ ánh sáng trên đảnh mà đến hỏi thăm bệnh. Nhưng Đại sĩ tùy theo chỗ cầu mà hiện bày, khiến vách đứng ngàn nhận cho đến chúng sinh hết bệnh thì bậc Đại giải thoát cũng an. Sau khi an rồi thì có nhiều đàn-việt, làm Đại pháp thí, dựng Đại pháp tràng, diễn Đại pháp nghĩa, mưa Đại pháp vũ, mỗi mỗi bao trùm trùng trùng vô tận. Ngay lúc đó đúng thời đúng tiết một câu như thế làm sao nói hiểu rõ chẳng. Mầm linh thêm khí đẹp, cỏ lành phát ánh tường quang, lại thành một kệ:

*Thị bệnh Duy-ma thị bất bệnh
Vấn tật Văn-thù sơ bất lai
Kiến đại pháp tràng khai đại thí
Đốn linh Thiên nhãn nhất thời lai.*

Bày bệnh Duy-ma vốn chẳng bệnh. Hỏi bệnh Văn-thù trước chẳng đến. Lập Đại pháp tràng mở Đại thí, khiến ngay ngàn mắt mở cùng lúc.

Cao Quý Phi lập hội thiên Phật. Sư thượng đường nói: Ngàn hoa hiện thụy ứng, vạn thiện chứa Linh đài (Phật tánh thanh tịnh), rộng mở cửa giải thoát, mở lớn kho vô giá, nêu cao Chánh pháp nhãn, biểu thị nhân ngàn Phật. Dù cho chấm dứt sự khống chế khắp các cõi. Rõ ràng không lấy bỏ, vượt lên trên thanh sắc, từ xưa đến nay. Có đủ Đại tín căn tu hạnh Bồ-tát, phát nguyện lực khó nghĩ bàn, mở thanh tịnh trang nghiêm, kiến lập đại Đạo tràng bày đủ thức ăn ngon, một hương một hoa một trà một quả, đồng pháp tánh, bằng Thái hư. Vô số thiên Phật phóng quang, Lý như Sự như mười phương khắp ứng. Do đó nói: Thợ giỏi không cần dây mực, gỗ tốt không có quanh co và bằng thẳng, vầng hồng sáng Thái hư, khắp cõi đều rực rỡ. Một hoa nở một Phật ra đời, một hạt bụi dấy lên một Đức Phật thành đạo. Chủ bạn giao xen, sum-la bày sáng, tập hợp phước lộc không bờ bến, chúc đức sáng vô cương. Ngay lúc ấy một câu làm sao nói. Trong nhà ngàn ngọn đèn cùng chiếu sáng, bên trời vầng trăng báu càng trong sáng.

Đại vương nước vận thỉnh Sư thượng đường.

Tăng hỏi: Như thế nào là câu thứ nhất?

Sư nói: Há cho âm thanh, sắc tướng từ ông thấy.

Lại nói: Nửa đêm mây biếc bao điện xưa, bờ biển thiên trời sáng trên bờ biển vầng kim ô tung tóc.

Sư nói: Khuỷu tay người có bùa chú cùng xem.

Hỏi: Thế nào là câu thứ hai.

Sư nói: Chân kim phải vào lò mà đốt.

Lại nói: Cởi ngược ngựa sắt bay lên núi Tu-di, đập quét sạch tiếng nước Tào Khê.

Sư nói: Đang ở giữa đường.

Hỏi: Như thế nào là câu thứ ba?

Sư nói: Ra vào thế gian muốn tìm người.

Lại nói: Trong cõi Diêu hỷ làm mưa sương, trên núi Vô minh nổi mây sấm.

Sư nói: Rõ ràng chõ rử tay, thích sinh quán tử mĩ.

Sư bèn nói: Đến lý tự điều hòa, hội thiên hoa hiện điềm lành. Không ở hay đều, mười phương liền trước mắt. Nếu là bậc Lợi căn thượng trí, nhất cử liền hiểu thừa đương. Đã có thể quét sạch các dòng, có thể vượt cổ tràm kim. Dùng trí như thế, dùng sức như thế, dùng tâm

như thế, dùng nguyên như thế, sáng đồng mặt trời rộng như Thái hư. Cho nên nói: Thí như hư không, thể phô các tướng mà chẳng chống với các tướng đó để phát huy. Lại nói: Nếu người muốn biết rõ, ba đời tất cả chư Phật, nên quán pháp giới tánh, tất cả đều duy tâm tạo. Bởi thanh tịnh bốn nguyên này, mà xa lìa đi, đến xa lìa âm thanh sắc tướng. Nếu lấy chánh kiến chân thật mà khế với tịch như như, tuy suốt mười hai giờ không nghĩ lường, không tạo tác, cho đến trong động tịnh, nói nín, mộng tỉnh, không gì chẳng phải là Bản địa phong quang, bản lai diện mục, hiện các điềm lành, hiện các kỳ đặc, đều là từ vô lượng vô biên kiếp hải, huân tập chủng trí theo căn trí thanh tịnh vi diệu, như thế mà ứng hiện. Ngay lúc ấy thì thế nào? Trong sáng vô tướng thiên Phật hiện, một đạo Thanh hư nêu cổ kim.

Lại nói: Thích-ca lão tử trên hội Linh sơn nói Đại Bát-nhã, Xá-lợi-phất ở trước Phật hỏi Tu-bồ-đề rằng: Trong mộng nói sáu Ba-la-mật, cùng lúc thức là đồng hay khác. Tu-bồ-đề nói: Nghĩa này sâu kín tôi chẳng thể nói. Trong hội này có Di-lặc Đại sĩ là sẽ làm Phật có thể đến hỏi.

Di-lặc nói: Ai là Di-lặc, ai là Di-lặc.

Sư nói rằng: Có hiểu rõ chăng? Một câu đương cơ vạn duyên dứt hết, còn nghe một bài tụng nói pháp trong mộng, giác không khác diệu dụng ngoài cừ vĩ, thần thông chẳng thù thị thù danh tổng Di-lặc, tướng quay khởi xứ hiện tâm châu. Ai là, tên ai đều Di-lặc, chỗ khởi sáng lành hiện tâm châu.

Bổn Nhiên cư sĩ thỉnh Sư thượng đường nói: Tác tư chẳng đo cũng có luật sạch trọn ở đấy, chỗ muôn dặm không mây cũng có một khoảng trời xanh. Nếu lại chẳng bỏ hết chưa khỏi cũng lý do trọn vẹn, dù cho tất cả đều quét sạch, đã rơi quyển hội của Phật tổ. Đến chỗ này nêu lên như thế, hành trì như thế. Tuy nhiên như thế, từ trên đến có cái hiện thành công án, chẳng khởi hành trì. Người xưa nói: Ta có bệnh lớn đời không trị được. Sau đó, Tăng đem hỏi Tào Sơn không biết là bệnh gì.

Sơn nói: Họp chẳng được bệnh ấy.

Tăng hỏi: Không biết tất cả chúng sinh có bệnh này không?

Sư nói: Chúng sinh nếu bệnh tức chẳng phải chúng sinh.

Tăng hỏi: Chỉ như Hòa thượng có bệnh chăng?

Sơn nói: Chính tìm chỗ khởi chẳng được. Đại chúng, bệnh này chẳng phải đời trị được, cần phải bốn phạm sự tác gia, dùng chày kim cương cùng người khác một tráp trên đánh, chính tìm chỗ khởi chẳng

được vậy. Cho một lần uống dạy thẳng bệnh Tổ bệnh Phật là bệnh huyền diệu. Cảnh giới cơ duyên đều đại triệt đại ngộ, tự nhiên giải thoát. Chẳng trụ cơ giải thoát. Đến chỗ đó không chế chẳng chịu dừng, kêu gọi chẳng quay đầu. Thánh xưa chẳng an bài, đến nay không nơi chốn, chỉ cái không nơi chốn ấy, sớm là nơi chốn. Phải ngay ở ngàn núi, vạn núi bên kia mà thừa đương đi thì tốt để dãi nắm một cơ nêu một cơ. Hết cả cùng người nhỏ đỉnh tháo chốt, mở nôm cõi trói, còn nói gì chỉ thẳng tâm người, lại tìm gì mà thấy tánh thành Phật. Đang lúc như thế thì làm sao, chẳng nhờ một chút sức sắt thép, làm nát hang ổ Phật tổ.

Ngày cúng giỗ Thiếu Bảo Trương Thừa Tướng tỉnh Sư thượng đường, Tăng hỏi: Duy-ma Đại sĩ đi từ đâu, ngàn xưa khiến người trông chẳng cùng Bất nhị pháp môn nay hỏi, đêm đến trắng sáng trên núi cao. Chỉ như Duy-ma im lặng, ý chỉ như thế nào.

Sư nói: Lấp đầy hư không.

Lại nói: Như thế thì rõ ràng không quay lưng, thấy thể bày toàn cơ.

Sư nói: Không chỗ ông cắm mỏ.

Lại nói: Khổ nổi trước ba mươi ba sau ba mươi ba.

Sư nói: Đó cũng là treo buộc bình trà.

Lại nói: Chỉ như Văn-thù nói: Ta ở tất cả chỗ không hề nói năng cùng người khác im lặng là đồng hay khác?

Sư nói: Rơi ở đầu thứ hai.

Lại nói: Khổ nổi chém đỉnh chặt sắt.

Sư nói: Đặt ngang kiếm Mạc da.

Lại nói: Chỉ như vô tận cư sĩ cùng Hòa thượng ngày xưa đạo khế hợp nhau.

Thử nghĩ: Là nay ở đâu?

Sư nói: Đã nói cho ông xong rồi.

Lại nói: Học nhân ngày nay có chút gặp lớn.

Sư nói: Ông đem cái gì để báo ân.

Lại nói: Vạn cổ trăng trên không trong đầm biếc.

Sư nói: Lời nói chẳng có gì quan trọng.

Sư nói: Đại chúng nắm kèm búa Phật tổ kéo lò rèn không chế tác gia, nấu đốt cổ kim, nghiệm chứng nạp Tăng. Chỉ dùng một cơ bảo kiếm Kim cương vương, Lâm Tế Tổ sư truyền cho Hoàng Bá, cơ yếu này của Mã tổ hướng vào phía Bắc sông lớn mà riêng chấn động Chánh tông. Một tiếng hét phân chủ khách, chiếu dụng cùng một lúc. Ngồi

dứt đầu lưỡi người thiên hạ, nước mây chảy đi bốn biển. Cho đến này con này cháu, truyền chánh kiến này, dùng căn cơ thật này. Nếu không phải người Đại giải thoát sao có thể chứng nghiệm rõ ràng. Nhớ xưa Vô Tận Đại cư sĩ lúc sinh bình lấy sự này làm nghiệp vụ, đi tham học với các Tông sư khắp trong hoàn hải. Đến dưới núi Đâu-suất mà gặp Lão nạp. Luận chưa hết câu trước đã được thoát thể toàn chân nói giải đạo lý đồng thời toát ra, bèn làm kệ rằng:

*Cổ tịch chung đình thác bát hồi
Nham đầu nhất tạc ngữ như lôi.*

(Trống chuông im ắng khát thực về, đầu non một gõ nói như sấm), quả nhiên chỉ được sống ba năm, chẳng phải gặp người khác thọ ký lại. Vàng ngọc khua vang, cọp múa rồng bay. Chẳng ngại đủ đại cơ được đại dụng. Lấy chánh ấn này mà trao cho Thiện tri thức khắp từng lâm trong thiên hạ. Xưa Sơn Tăng ở Hồ bắc cùng y gặp nhau, điện cuốn sao bay. Một câu nói khế chứng, trong ngoài như một. Cư sĩ công phu viết trên tre lụa, để đức lại cho dân sinh, kẻ hậu ngày nay buông tay bên nào mà làm hay ngưng.

Thử nói: Cư sĩ Vô Tận đi về đâu. Lại hiểu rõ chẳng. Đại thiên sa giới cõi chư Phật, hiện vô số thắng thân.

Lại nói: Đức thịnh ở dân sinh, bốn phương cùng khâm ngưỡng. Ba giáo Đại tông sư, đầu cân có thù lượng, bảy mươi chín tuổi, Phật đồng một năm che, sương gió ngày ấy nói tiêu hoại. Một tiếng cật lên như sấm vang, vì sao trước chợt rơi xuống màng mây. Kỳ lân chế đứt khóa Huỳnh kim, một bước nhảy thẳng lên Phạm thiên, ngàn thu vạn năm tưởng còn sót lại.

Sư thượng đường, một hai ba bốn năm sáu bảy. Sáng mùng 01 tháng này. Đêm qua lửa lớn về dòng Tây, gió vàng động đất tiếng đàn sáo. Tiếng đàn sáo mở lớn cửa viên thông. Liên xin cắt đứt mà vào. Có hiểu rõ chẳng. Niệm dứt là tỏa chiết phiền não đầu mối vô tâm là cung thủy tinh.

Đầu tháng Sư thượng đường nói: Xưa nay không hình đoạn, sao lại có môi mỏ. Trái lại rộng xưng dương, thay các đạo lý khác.

Thử nghĩ: Nó là ai tham?

Sư thượng đường nói: Trăng sinh một nhà sinh trắng, trăng sinh hai thứ linh dị, trăng sinh ba vạn trở lại ngu si, cách ngoại không dấu vết, trước gió cường chỉ nam, khắp nơi không quay lưng, mỗi mỗi dứt rèm sáo. Viêm hoa trái lại sinh cơ gió, khiến người cười mãi lão Cù-đàm.

Lý Điển Ngự cúng trai hằng năm. Sư thượng đường nói: Đại

chúng, Như Lai tâm Niết-bàn, Bồ-tát Đại giải thoát, Chánh pháp nhãn của Tổ sư, chày kim cương của nạp tử. Có chiếu có dụng có quyền có thật, có thả có bắt, có giết có làm sống. Ở chỗ hưởng thượng then chốt là cái người đến trong đó mà tự tại, hưởng vào trong đó mà niêm đề, trọn chưa thể sửa chữa lại toàn bộ. Nếu cũng sửa chữa toàn bộ thì biến đất đai thành vàng ròng, khuấy sông dài thành sữa, biển rơm thành lúa, đổi chết yếu thành sống thọ, chẳng bị chia bên ngoài. Vì sao thế, vì đề cương tông hưởng thượng, dùng lỗ mũi tác gia, trả đầu năm vào sáng nay, dùng năm tốt vào ngày này. Đang lúc như thế thì làm sao? Vạn người trong bụi cấm cao cây nêu, trên gấm thêu hoa chuyển sắc sáng.

Mùa đông, ngày mồng một, Sư thượng đường nói: Ngày ngày qua mau như tên bay, sáng sáng chiếu chiếu chuyển sông biển. Đó là tin tức tốt của nhân gian. Cố sức hét lại phải chú ý, để khỏi khiến đầu bạc.

Trịnh Thái Sư thỉnh Sư thượng đường có một vị Tăng hỏi: Vạn cơ thôi nghĩ lúc đó thế nào?

Sư nói: Quét sạch đánh Tỳ-lô.

Lại nói: Có thể nói trước gió một câu vượt cả Điều ngự, định hỏi thế nào trải kiếp mê.

Sư nói: Chỉ được vòng tay khen ngợi.

Sư bèn nói: Linh quang chưa báo điềm, muôn thứ bao trùm Thái hư, một hơi đã bày, hoa nở thế giới bừng dậy. Chư Phật quá khứ hiện tại vị lai đều đồng ở trong đó mà ra, hoặc trời hoặc người hoặc quần sinh, đều từ trong ấy tuôn ra. Vì một chỗ sáng thì trăm chỗ ngàn chỗ rực sáng, một cơ chuyển thì trăm cơ vạn cơ rõ ràng. Do đó nói: Tịnh pháp giới thân vốn không nổi chìm, Đại Bi Nguyên Lực hiện bày thọ sinh, song Bi này, Nguyên này, Lực này, nếu là linh căn vốn có sẵn, đủ siêu thoát chủng trí thì lúc mới hạ sinh đã làm tiếng sư tử rống, đã đủ Đại thần thông. Đến như hoặc đi hoặc đứng hoặc ngồi hoặc nằm hoặc buông bỏ hoặc nắm giữ đều ở trên đỉnh đầu các Thánh mà dọc ngang chữ thập. Cho đến hưởng phước hưởng thọ, hưởng giàu sang nhiều con cháu, đều nhờ cừ mong oai lực. Đang lúc đó một câu như thế làm sao nói. Khí lành từng lớp rõ rệt, mỗi mỗi vọt sen vàng. Lại nói tụng rằng:

*Oai âm dĩ tiên linh miêu tú
Đáo kim quang thái chuyển tân tiên
Vạn môn phân phân phong cảnh lệ
Thọ sơn cao đáo đại thung niên.
(Oai âm về trước mầm linh đẹp,
Đến nay quang thái chuyển tươi mới.*

*Vạn cỏ thơm tho phong cảnh đẹp.
Núi thọ cao đến đại thung niên).*

Đại Nội Khánh Quốc phu nhân thỉnh, Sư thượng đường, có một vị Tăng hỏi: Trong kiếp không lại có Phật pháp chăng?

Sư nói: Lấp đầy hư không.

Tăng nói: Không biết Học nhân hưởng chỗ nào mà an thân lập mạng.

Sư nói: Sai lầm rồi.

Tăng nói: Hòa thượng gọi cái gì là hư không.

Sư nói: Xà-lê hỏi từ đâu đến.

Sư nói: Ba đời đoạn phàm Thánh dứt, mười thân viên xứ sát trần không.

Sư nói: Khốn nỗi ông đập chẳng được.

Sư bèn nói: Nơi nơi chân không trở lại, trần trần ông có gương giác vạn tượng lấy không thấy mà thấy, vạn pháp lấy chẳng nghe mà nghe. Chẳng thấy mà thấy, cái thấy lấp đầy hư không, chẳng nghe mà nghe, cái nghe bao hàm vạn hữu. Lìa hết thấy chẳng thấy nghe chẳng nghe. Riêng có việc kỳ đặc phải là cái cơ Đại giải thoát có dụng Đại giải thoát. Sau mới mới rơi vào chỗ toàn chân, đâu phải chẳng thấy.

Tăng hỏi Vân Môn: Như thế nào là Trần trần Tam-muội.

Vân Môn nói: Cơm trong bát, nước trong thùng.

Tăng lại hỏi: Như thế nào là chỗ chư Phật xuất thân.

Môn nói: Đông Sơn nước chảy lên, đồng một thời tiết. Chỗ phác thật chính là chỗ phác thật, đỉnh cao nguy hiểm chính là đỉnh cao nguy hiểm. Đang lúc ấy thì thế nào, đem cái gì đề trì, đem mắt nào mà phân biệt. Lại hiểu rõ chăng. Thử ngọc thì phải vào lửa, tìm châu chớ có lia bùn. Lại tụng rằng:

*Thử tâm hàm pháp giới
Minh khiết bốn lai nhân
Thiên tường như vụ tập
Vạn thiện như vân trần.
(Tâm này trùm pháp giới,
Minh khiết người xưa nay.
Ngàn lành như sương tụ,
Vạn thiện như mây đến.)*

Ngày sinh Đại Bi, Vạn Quốc Đại vương thỉnh Sư thượng đường, Tăng hỏi: Nghe tiếng ngộ đạo, thấy sắc minh tâm, tất cả đại địa là sắc, cái gì là tâm?

Sư nói: Quán Thế Âm Bồ-tát đến.

Lại nói: Có thể nói mò trăng đáy nước, chơi hoa thơm đầy áo.

Sư nói: Thế nào là bánh bò?

Thưa: Chỉ như Vân Môn nói gì? Có ý chỉ gì?

Sư nói: Nặng dẫn nặng lui, nhẹ dẫn nhẹ lui.

Lại nói: Cuối cùng thủy triều từ biển xanh đi, rút ráo mây tự tìm núi về.

Sư nói: Cũng phải trên đánh môn mà đủ mắt Quán Âm mới được.

Sư bèn nói: Ngày này năm đó Đại Bi sinh, ngàn tay trang nghiêm ngàn mắt sáng. Thế xuất thế gian việc thù thắng. Thần thông thấy đều viên thành. Như thế mà bước từng bước lên bậc thêm Phật. Đến đâu (vì sao đến), mà nơi nơi hiện thân hiện độ. Ở sáu căn được thân viên thông, ở giải thoát được Phổ môn trí. Do đó không cỡi nào chẳng hiện, không chỗ nào chẳng chân, hoặc vì Bảo Công mười hai mặt, hoặc làm Đạt-ma truyền tâm ấn, hoặc đến Tứ châu vận thần thông, hoặc đến Hương sơn phát diệu thân, châu toàn qua lại. Hoặc chứng ba chân thật được hai thù thắng, bốn Bất tư nghì, bốn vô úy, ba mươi hai ứng. Đến Ta-bà thế giới có đại duyên khác, mà nói không nói vô cùng, diệu chú hiện vô thân. Bảo Vương diệu thân tùy loại bày Bi, ứng cơ phó cảm. Cầu nhiều ích thì được nhiều ích ứng, cầu nam nữ thì được nam nữ ứng, cầu như ý thì được như ý ứng. Đây cũng là sức phương tiện của Quán Thế Âm. Dám hỏi đại chúng: Thế nào là Quán Thế Âm chỗ xác đáng không thấy một pháp tức Như Lai, mới được gọi là Quán tự tại.

Ngày mồng một tháng mười, Sư thượng đường nói: Vô biên sát hải rộng lớn đồng Thái hư, đêm qua thu hết ngày nay Đông mới bắt đầu. Từng không biến đổi, há có thân sơ, ngay đây dứt hết. Tô lỗ, tô lỗ.

Sư thượng đường nói: Ta ta ta lớn lớn lớn. Trên đánh ngàn Thánh là lều bông, chẳng phải tâm chẳng phải vật, một miệng nuốt hết ba đời Phật. Phù Tràng Vương, Hương Thủy Hải, dỡ lên ném đi phương ngoài sạch lâu lâu, sáng rực rỡ, vạn tượng sum-la không may chỗ nứt, bình đẳng tự nhiên đăng lên lồng lộng, đói thì ăn cơm, mệt thì ngủ.

Tiết lệnh đại lễ, Sư thượng đường, bảy ngày trở lại, đều về tận gốc, mặt trời mọc, nhìn thấy tâm trời đất, mở triệt để trùng huyền, bày chánh nhãn rõ ràng, dù cho được vạn quốc cùng mừng, bốn biển cùng vui, phước nhóm một người nối tiếp ngôi vị vô cực. Có cái kỳ đặc đúng thời đúng nhân duyên, nêu giống đại chúng, lại có hiểu rõ chẳng. Hoàng đế sắc lệnh đại xá cho thiên hạ.

Kim thượng Hoàng đế khi ở Phiên Đế thỉnh Sư thượng đường Tăng hỏi: Một mặt trăng trên trời ảnh trùm khắp mặt nước, một Đức Phật ra đời đều ngồi trên một hoa sen. Chỉ như khi Phật chưa ra đời thì như thế nào?

Sư nói: Gió thổi vèo vèo.

Hỏi: Thế nào là sương sa rồng ngâm, gió thổi cộp rống?

Sư nói: Cũng so sánh một chút.

Hỏi: Sau Phật ra đời thì thế nào?

Sư nói: Khấp côi chẳng từng chứa?

Lại nói: Chỉ giữ tâm địa không các điều ác, thì trong rừng đao kiếm cũng lập thân.

Sư nói: Thân tâm sắt đá báo ân nước.

Lại nói: Xưa nay không có đường khác, người đạt đường cộng đồng.

Sư nói: Phải được mọi người cùng chiêm ngưỡng khen ngợi.

Sư bèn nói: Tâm kim cương chân, côi Hoa tạng rộng. Một Phật ra đời ngàn côi ủng hộ, một đóa hoa nở thì vạn hoa đều vây quanh. Hiện nhân thù thắng, làm việc kỳ đặc, có thể giữ yên nhà nước, có thể nhập Thánh siêu phàm. Chỉ nhờ thần thông bất tư nghì, tác dụng vi diệu khó nghĩ. Xe không đi ngang, lý không dứt vậy. Há chẳng thấy: Ngày xưa vua Ba-tư-nặc hỏi Thích-ca lão tử, trong Thánh Nghĩa Đế, có Thế Tục Đế chẳng? Nếu nói có trí thì chẳng đúng một, nếu nói nó không trí thì chẳng đúng hai, nghĩa một hai việc ấy thế nào? Thích-ca lão tử nói: Nay Đại vương! Ngài ở thời Phật Long Quang Vương từng hỏi nghĩa này. Ta nay không nói, Ngài cũng không nghe, không nói không nghe là Chân Nghĩa Thánh Đế. Đó gọi là một lý hai nghĩa. Nghĩa một, hai việc ấy như thế. Ông già Thích-ca trên đỉnh phóng quang, dưới tay đeo bùa, ở trong trăm ngàn vạn ức cảnh giới mà đề khởi một cách rõ ràng. Các người chứng cứ được chẳng. Nếu chứng cứ được thì xét đầu được sắc, nếu chứng cứ không được, thì lại nghe xử phân. Đang lúc như thế thì làm sao? Buông bỏ một tuyến đường, gặp chỗ hiện thần thông.

Lại nêu: Ngày xưa có một vị vua qua Tây thiên gặp Tổ sư, gặp rồi bèn thỉnh Tổ sư nói pháp.

Tổ sư nói: Đại vương khi đến thì Đạo tốt đã cách xa Như Lai.

Sư nói: Phật pháp tức là Thế pháp, Thế pháp tức là Phật pháp, lấy chân đạo mà làm, gió thổi cỏ rạp, Sơn Tăng có bài tụng ngắn: Rất giản dị, rất tôn quý. Đi về lại ở trên đầu ngàn Thánh, thí xuất thế gian bất tư nghì, nháy mắt viên thành tám vạn môn một bước thẳng vào Như

Lai địa.

Tân Vương thỉnh Sư thượng đường, có vị Tăng hỏi: Phổ quang điện sáng ở nhân gian, phàm Thánh giao nhau dứt qua lại, nếu từ một hạt bụi mà thấy được, chỗ kính Từ Nhan chiếu sáng. Ngay lúc đó thì thế nào, Tỳ-lô-giá-na ở đâu?

Sư nói: Ở trên đầu ông.

Hỏi: Sao học nhân gõ chẳng được.

Sư nói: Chỉ vì ông không phải là đầu đồng trăn sắt.

Lại nói: Đại Tiểu Thiên Ninh Hòa thượng trong ngữ mạch mà chuyển.

Sư nói: Đại Tiểu Thiên khách theo chân người mà chạy.

Lại nói: Nên biết đồng đường chứ không phải đồng vết xe.

Sư nói: Cũng chẳng phải cái đạo lý ấy.

Trời cùng mây trắng sáng, nước và trăng sáng trời.

Sư nói: Tôm nhảy không ra khỏi chậu. Rằng: Ngày xưa ngài Triệu Châu ở trong tượng thất, thị giả báo rằng: Đại vương đến.

Châu nói: Đại vương vạn phúc. Lý này như thế nào?

Sư nói: Mắt kim cương trên đỉnh đầu phóng ánh sáng.

Lại nói: Tuy vạch cỏ tìm người, khôn nổi lời thôi dài dòng.

Sư nói: Chớ chê Triệu Châu.

Lại nói: Bỗng nhiên Tân Quốc Đại vương hôm nay đích thân đến, như thế nào?

Sư nói: Mở ra chữ bát nói pháp xong. Sư bèn nói: Đại chúng, dùng Phật thấy Phật không thấy cái khác, dùng pháp nói pháp không nói cái khác. Phật pháp nghe thấy đều hiện rõ ràng ngay đây toàn siêu việt. Minh bạch một phen chẳng Phật chẳng pháp chẳng thấy chẳng nói, chẳng có chẳng không, chẳng khác chẳng như. Rộng như Thái hư, sáng như mặt trời. Do đó ba đời Như Lai ở đây mà hiện sinh. Ở đây mà tu hành, ở đây mà ngộ đạo, ở đây mà thành Phật toàn chẳng do gì khác, riêng nương sức lớn. Tức như nay trên đầu ngàn Thánh phóng ra. Chẳng dùng mắt thấy chẳng dùng tai nghe chẳng dùng miệng nói chẳng dùng tâm biết. Chính lúc ấy cần phải là người đó mới được. Do đó nói: Đại nhân đủ Đại kiến, Đại trí được Đại dụng. Nêu một nói ba, bảo xưa thì biết nay. Chính lúc ấy, chẳng dính Di Duyên một câu như thế làm sao nói, có rõ ràng chẳng? Sở trạch mở sáng năm trăm năm, Bàn Đào kéo dài một ngàn năm. Lại có tụng rằng:

Nhất trần tài cử nhất sát hiện

Nhất hoa khai thời nhất Phật sinh

Khắc chứng kim cương đặc trường thọ
 Lục căn trú dạ phóng quang minh.
 (Một trần vừa cất một sát hiện,
 Một hoa mới nở một Phật sinh,
 Ất chứng kim cương được trường thọ,
 Sáu căn ngày đêm phóng ánh sáng.)

Tế Vương thỉnh Sư thượng đường nói: Dem vô lậu căn làm việc kỳ đặc, dùng trí giải thoát trông duyên kim cương. Chẳng ở chỗ khác mà hiện thân, luôn ở đánh môn mà riêng bày. Chẳng tâm chẳng Phật chẳng khác chẳng như. Rãnh rang cầm một cọng cỏ làm thân vàng trượng sáu. Rãnh rang nói một câu có thể đáng kiếm báu kim cương người người đều vâng theo dụng này, mỗi mỗi đều nương tâm này, nếu hay tự soi xét lấy mình chính là Tỳ-lô Chánh thể. Há chẳng thấy vua Ba-tư-nặc hỏi ông già Thích-ca rằng: Con xưa chưa được Phật dạy, thấy Ca-chiên-diên đều nói thân này chết rồi thì dứt mất hết, con tuy gặp Phật tâm vẫn hồ nghi. Thân này niệm niệm dời đổi, chẳng biết có cái chẳng đổi dời. Do đó Thích-ca Thế Tôn bảo vua Ba-tư-nặc rằng: Ngài tuy biết cái dời đổi chẳng dừng lại biết trong thân này có cái chẳng dời đổi chẳng? Vua chấp tay bạch Phật rằng: Con thật chẳng biết. Phật nói: “Này Đại vương! Ngài mấy tuổi thì thấy nước sông Hằng”. Vua nói: “Con thấy lúc ba tuổi.” Phật nói: “Như nay thì thế nào?” Vua nói: “Nay con đã sáu mươi hai tuổi mà cùng cái thấy lúc ba tuổi không khác.” Phật nói: Đại vương! Mặt Ngài tuy nhăn, nhăn là biến đổi, mà cái thấy này tinh tánh chưa từng biến đổi. Biến đổi là có diệt mất, không biến đổi là nguyên không sinh diệt. Ông già Thích-ca hưởng trên đầu ngàn Thánh, đầu núi vạn nhận mà chỉ ra tánh kim cương, chẳng dời chẳng đổi trạm tịch ngưng nhiên, rõ ràng hiển bày. Do đó vua Ba-tư-nặc biết rõ bốn tâm. Dám hỏi đại chúng chỉ như nay tất cả người đều thấy Sơn Tăng lên pháp tòa. Thử nghĩ: Cái thấy này từ đâu mà được, cùng Oai Âm trở về trước, bên kia bờ của kiếp không là đồng hay khác. Nếu thấy được không khác thì thấy hiện tiền. Ngay lúc ấy một câu như thế làm sao mà nói. Thấy mặt đánh mở kho vô tận, khắp nơi phóng ra dạ minh châu. Lại nói Tế Quốc Đại vương đủ Đại căn khí, có chủng tánh Thượng thừa sinh ra làm con vua, thân tội cùng vinh hoa phú quý. Chẳng quên lời chư Phật giao phó, biết có nhân duyên lớn này thù thân giáo điển biết sâu nhân quả. Phàm chỗ thi hành đều là tâm nguyện rộng chiếu. Do đây mà làm nhân duyên lành, bảo vệ được định, giàu sang lâu dài, phước lộc tràn đầy, có phước tu phước như biển lớn thâm nạp nước các sông, chỉ cho người có

lợi căn chủng trí đủ tác dụng như thế. Chỉ đây liền là Phổ quang điện, thân vô tướng là Lô-xá-na. Vạn hạnh nhân, hoa viên quả hải, nguồn phước lớn rót tràn sông trời.